

Bản án số: 56/2023/HS-ST

Ngày 31-10-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHIÊM HÓA, TỈNH TUYÊN QUANG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Thị Huệ.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Bùi Mạnh Hùng.
2. Bà Trần Thị Sáu.

Thư ký phiên tòa: Ông Dương Văn Quyết - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa tham gia phiên tòa:
Ông Phạm Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 10 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 55/2023/TLST-HS ngày 06/10/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 55/2023/QĐXXST-HS ngày 12/10/2023 và Quyết định thay đổi thời gian xét xử trước khi mở phiên tòa hình sự số: 10/2023/QĐ-TA ngày 25/10/2023 đối với các bị cáo:

1. SEO VĂN L (tên gọi khác: Không), sinh ngày 09/02/1996; nơi sinh: Huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang; nơi cư trú: Thôn KN, xã TH, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 08/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; đảng, đoàn thể: Không; con ông Seo Văn Nh và bà Hoàng Thị L; anh, chị em ruột: Có 02 chị em, bị cáo là thứ hai; vợ: Triệu Thị H (đã ly hôn); con: Có 02 con, lớn sinh năm 2014, nhỏ sinh năm 2016;

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*” có mặt tại phiên tòa.

2. SEO VĂN NH (tên gọi khác: Không), sinh ngày 13/03/1976; nơi sinh: Huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang; nơi cư trú: Thôn KN, xã TH, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: Không biết

chữ; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; đảng, đoàn thể: Không; con ông Seo Văn L và bà Ninh Thị T; anh, chị, em ruột: Có 06 người, bị cáo là thứ hai; vợ: Hoàng Thị L; con: Có 02 con, lớn sinh năm 1993, nhỏ sinh năm 1996.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "*Cấm đi khỏi nơi cư trú*" có mặt tại phiên tòa.

*** Người bào chữa cho bị cáo Seo Văn L và Seo Văn Nh:** Bà Vũ Thanh Thủy - Trợ giúp viên Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Tuyên Quang (*có mặt*).

*** Nguyên đơn dân sự:** Ban quản lý rừng đặc dụng Cham Chu, người đại diện theo pháp luật: Ông Đặng Hồng Ph, chức vụ: Giám đốc; người đại diện theo ủy quyền: Ông Nông Giang N, chức vụ: Phó giám đốc. Địa chỉ: Thôn 4 LB, xã TT, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang (*có đơn xin xét xử vắng mặt*).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài L có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 20/5/2023 Seo Văn L, sinh năm 1996, trú tại Thôn KN, xã TH, huyện Chiêm Hóa rủ bố đẻ của mình là Seo Văn Nh, sinh năm 1976, trú cùng thôn đi lên khu vực rừng “Khôm Kìa” thuộc thôn KP, xã TH, huyện Chiêm Hóa để chặt cây, xẻ gỗ mang về bán, Nh đồng ý. Khoảng 07 giờ ngày 21/5/2023, L đem theo máy cưa xăng cùng các vật dụng khác như dao, đồ ăn, nước uống rồi cùng Nh đi lên khu vực rừng “Khôm Kìa”. Khi đến nơi, Nh dùng dao phát dọn xung quanh gốc 02 cây gỗ Kháo có đường kính gốc trung bình từ 30cm đến 40cm. L dùng máy cưa xăng cắt đổ 02 cây gỗ Kháo và cắt 02 cây gỗ ra thành 05 đoạn, mỗi đoạn dài khoảng 02 mét. Sau khi cắt khúc xong, L dùng máy cưa xăng xẻ được 22 thanh gỗ rồi cùng Nh đi về nhà.

Khoảng 08 giờ, ngày 22/5/2023, L và Nh tiếp tục đến vị trí rừng nêu trên để khai thác gỗ. L và Nh thấy 01 cây Vải Guốc có đường kính khoảng 40cm và 03 cây gỗ Kháo có đường kính khoảng 45cm. Nh dùng dao phát dọn xung quanh gốc các cây gỗ trên, L dùng máy cưa xăng để cắt hạ. Sau khi cắt hạ xong các cây gỗ trên, L cắt ra thành từng khúc mỗi khúc dài khoảng 02m rồi xẻ được 31 thanh gỗ gồm: 11 thanh gỗ Vải Guốc, 20 thanh gỗ Kháo. Sau khi xẻ gỗ xong, L và Nh đi về nhà.

Ngày 23, 24/5/2023, L và Nh cùng nhau đi lên khu vực rừng nêu trên vận chuyển toàn bộ 53 thanh gỗ đã khai thác được xuống khu vực gần đường cách vị trí khai thác khoảng 1,5km đưa lên xe công nông của L vận chuyển về nhà. Khoảng 18 giờ ngày 24/5/2023, khi vận chuyển gỗ đến thôn KP, xã TH thì L bị cán bộ Hạt Kiểm lâm rừng đặc dụng Cham Chu phát hiện, lập biên bản và thu giữ vật chứng.

Kết quả khám nghiệm hiện trường và tại Biên bản xác định đối tượng rừng

của Hạt Kiểm lâm rừng đặc dụng Cham Chu, xác định: Vị trí Seo Văn L, Seo Văn Nh đã có hành vi khai thác gỗ trái phép tại Lô 3, khoảnh 199B, trạng thái rừng TXDP, chức năng rừng đặc dụng (thuộc thôn Khuôn Pồng, xã Trung Hà, huyện Chiêm Hóa) do Ban quản lý rừng Đặc dụng Cham Chu quản lý (theo bản đồ quy hoạch phân ba loại rừng xã Trung Hà, ban hành kèm theo Quyết định số: 1859/QĐ-UBND ngày 31/12/2016 và Quyết định số: 1820/QĐ-UBND ngày 16/12/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang). Lâm sản bị thiệt hại thuộc gỗ rừng tự Nhiên gồm: 05 cây gỗ Kháo thuộc nhóm VI và 01 cây gỗ Vải Guốc thuộc nhóm V có tổng khối lượng 4,265m³, trong đó số gỗ còn lại tại hiện trường là 3,165m³; số gỗ đưa ra khỏi hiện trường là 1,100m³.

Về vật chứng: Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chiêm Hóa đã tạm giữ: 01 máy cưa xăng màu đỏ, không rõ nhãn hiệu, chủng loại, cũ đã qua sử dụng; 01 con dao tư kích thước 39cm x 05cm, cũ đã qua sử dụng; 01 xe công nông không rõ nhãn hiệu, chủng loại, cũ đã qua sử dụng; 53 thanh gỗ có khối lượng 1,100m³ và 01 thước dây. Đối với số gỗ còn lại tại Hiện trường 3,165m³, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chiêm Hóa đã giao cho Ban Quản lý rừng đặc dụng Cham Chu quản lý theo quy định.

Tại Kết luận định giá tài sản số 38/KL-HĐĐGTS ngày 08/8/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Chiêm Hóa kết luận: Tổng giá trị 05 cây gỗ Kháo thuộc gỗ nhóm VI và 01 cây gỗ Vải Guốc thuộc gỗ nhóm V được xác định có tổng khối lượng là 4,265m³ tại thời điểm tháng 5/2023 có tổng giá trị là: 7.953.000 đồng (*bảy triệu chín trăm năm mươi ba nghìn đồng*).

Cáo trạng số: 57/CT-VKSCH ngày 04/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa truy tố Seo Văn L và Seo Văn Nh về tội “*Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản*” theo quy định tại điểm e khoản 1 Điều 232 của Bộ luật hình sự.

Kết thúc phân xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa giữ nguyên quyết định truy tố về tội danh, điều luật đã nêu trong cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Seo Văn L, Seo Văn Nh phạm tội “*Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản*”.

- Về hình phạt chính: Căn cứ điểm e khoản 1 Điều 232; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58; Điều 65 của Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Seo Văn L từ 09 tháng đến 12 tháng tù, cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách theo quy định. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Xử phạt bị cáo Seo Văn Nh từ 07 tháng đến 09 tháng tù cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách theo quy định. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao các bị cáo cho chính quyền địa phương nơi các bị cáo cư trú giám sát, quản lý, giáo dục.

Về hình phạt bổ sung: Do các bị cáo thuộc diện hộ nghèo, không có tài sản có giá trị và không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự: Số lượng gỗ các bị cáo khai thác là $4,265\text{m}^3$, trong đó số gỗ còn lại tại hiện trường là $3,165\text{m}^3$ và $1,100\text{m}^3$ gỗ đang bị tạm giữ, do vậy không buộc các bị cáo phải bồi thường.

Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) con dao tu kích thước $39\text{cm} \times 05\text{cm}$ và 01 (một) thước dây có chiều dài 1.5m có đầu sắt, màu xanh (cũ đã qua sử dụng).

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước của Seo Văn L: 01 (một) máy cưa xăng màu đỏ, không rõ nhãn hiệu, chủng loại, cũ đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng máy; 01 (một) xe công nông, không rõ nhãn hiệu, chủng loại, cũ đã qua sử dụng và 53 thanh gỗ có khối lượng $1,100\text{m}^3$ gồm các loại gỗ Vải Guốc, gỗ Kháo (gỗ thuộc loại thông thường).

- Đối với khối lượng gỗ còn lại tại hiện trường $3,165\text{m}^3$, hiện đang do Ban quản lý rừng đặc dụng Cham Chu quản lý cần tiếp tục giao cho Ban quản lý rừng đặc dụng Cham Chu quản lý theo thẩm quyền

Ngoài ra đề nghị Hội đồng xét xử xem xét miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo và tuyên quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

- Người bào chữa cho bị cáo Seo Văn L và Seo Văn Nh phát biểu quan điểm: Nhất trí với nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang. Quá trình Cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; các bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo L và Nh thuộc diện hộ nghèo, là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; các bị cáo có nơi cư trú rõ ràng. Căn cứ tình tiết nêu trên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm e khoản 1 Điều 232; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Seo Văn L và Seo Văn Nh mức án thấp nhất theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa và cho các bị cáo hưởng án treo cũng đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo thành người công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội. Về trách nhiệm dân sự: Các bị cáo chưa được hưởng lợi từ việc khai thác gỗ, do vậy đề nghị Hội đồng xét xử không buộc các bị cáo phải bồi thường. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo thuộc diện hộ nghèo, cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, không có tài sản có giá trị nên không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo. Về án phí: Các bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn đề nghị miễn nộp tiền án phí do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo. Về vật chứng: Bị cáo Seo Văn L sử dụng máy cưa xăng, dao và xe công nông vào mục đích phạm tội, căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị tịch thu theo quy định.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Seo Văn L và Seo Văn Nh đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của các bị cáo phù hợp với nội dung cáo trạng đã nêu và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Các bị cáo đề nghị người bào chữa tranh luận với luận tội của Viện kiểm sát. Nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt và cho các bị cáo được hưởng án treo.

- Nguyên đơn dân sự Ban quản lý rừng đặc dụng Cham Chu có đơn đề nghị xét xử vắng mặt trình bày ý kiến: Khu rừng các bị cáo Seo Văn L, Seo Văn Nh khai thác gỗ trái phép tại Lô 3, khoảnh 199B, trạng thái TXDP, chức năng rừng Đặc dụng thuộc thôn KP, xã TH, huyện Chiêm Hóa (*Theo bản đồ điều chỉnh quy hoạch phân loại rừng xã Trung Hà ban hành theo Quyết định số 1859/QĐ-UBND ngày 31/12/2016 và Quyết định số 1820/QĐ-UBND ngày 16/12/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang*) do Ban quản lý rừng Đặc dụng Cham Chu quản lý. Sau khi các bị cáo khai thác gỗ trái phép bị phát hiện Ban quản lý rừng đặc dụng Cham Chu đã phối hợp với các cơ quan chức năng kiểm tra hiện trường và xác định: Lâm sản bị thiệt hại là gỗ rừng tự nhiên gồm: 05 cây gỗ Kháo thuộc nhóm VI và 01 cây gỗ Vải Guốc thuộc nhóm V có tổng khối lượng 4,265m³, trong đó số gỗ còn lại tại hiện trường là 3,165m³; số gỗ bị thu giữ là 1,100m³. Giá trị lâm sản bị thiệt hại theo Kết luận định giá tài sản là: 7.953.000 đồng (*Bảy triệu chín trăm năm mươi ba nghìn đồng*).

Về trách nhiệm dân sự và trách nhiệm hình sự: Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung của vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Chiêm Hóa, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, nguyên đơn dân sự không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp, phù hợp theo quy định của pháp luật.

[2] Về xem xét hành vi của các bị cáo: Tại phiên tòa cũng như tại Cơ quan điều tra, các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra; biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản xác định đối tượng rừng và loài cây, lý lịch gỗ, vật chứng thu giữ phù hợp với kết luận định giá và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Có đủ cơ sở kết luận: Trong các ngày 21, 22/5/2023, tại Lô 3 khoảnh 199B, trạng thái TXDP, chức năng rừng đặc dụng (*theo bản đồ quy hoạch phân ba loại rừng xã Trung Hà, ban hành kèm theo Quyết định số 1859/QĐ-UBND*

ngày 31/12/2016 và Quyết định số 1820/QĐ-UBND ngày 16/12/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang) thuộc thôn KP, xã TH, huyện Chiêm Hóa do Ban quản lý rừng đặc dụng Cham Chu quản lý. Seo Văn L và Seo Văn Nh, cùng trú tại Thôn KN, xã TH, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang đã có hành vi khai thác trái phép gỗ có tổng khối lượng là 4,265m³ gỗ thuộc loài thực vật thông thường từ nhóm V đến nhóm VI có tổng giá trị 7.953.000 đồng (Bảy triệu chín trăm năm mươi ba nghìn đồng).

Hành vi của các bị cáo đã đầy đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản” quy định tại điểm e khoản 1 Điều 232 của Bộ luật hình sự. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa truy tố đối với các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Seo Văn L và Seo Văn Nh không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo L và Nh phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; có bố và ông nội được tặng thưởng Huân chương Kháng chiến hạng ba nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về tính chất, mức độ của hành vi: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội trực tiếp xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế, gây nguy hại đến tài nguyên rừng, gây mất ổn định an ninh trật tự tại địa phương. Các bị cáo biết hành vi khai thác gỗ là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý. Trong vụ án này tuy các bị cáo cùng tham gia khai thác gỗ trái phép, nhưng các bị cáo không có sự bàn bạc, thống nhất cụ thể, nên chỉ có căn cứ xác định đây là vụ án mang tính chất đồng phạm giản đơn, để có căn cứ áp dụng mức hình phạt phù hợp Hội đồng xét xử nhận định vai trò của từng bị cáo như sau:

Đối với bị cáo Seo Văn L quá trình đi lấy chuối về nuôi lợn tại khu vực rừng đặc dụng Khôm Kia thuộc thôn P, xã TH, huyện Chiêm Hóa, bị cáo phát hiện Nhiều cây gỗ tạp to nên đã nảy sinh ý định khai thác về bán lấy tiền chi tiêu sinh hoạt. Bị cáo là người khởi xướng và trực tiếp chuẩn bị các công cụ, phương tiện để khai thác gỗ, tự mình chặt đổ 05 cây gỗ Kháo và 01 cây gỗ Vải Guốc và dùng xe công nông của mình để vận chuyển số gỗ đã xẻ được ra khỏi hiện trường nên bị cáo giữ vai trò chính trong vụ án.

Bị cáo Seo Văn Nh là bố đẻ của bị cáo Seo Văn L, do là bố con ở cùng nhà nên khi được L rủ đi giúp để khai thác, vận chuyển gỗ bị cáo đã đồng ý, bản thân bị cáo Nh là người dân tộc, không biết chữ, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên nhận thức về pháp luật còn nhiều hạn chế, vì vậy trong vụ án này bị cáo đồng phạm với bị cáo L với vai trò giúp sức.

Các bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nhiều tình tiết giảm

nhẹ trách nhiệm hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, các bị cáo có nơi cư trú ổn định rõ ràng, bị cáo L đã ly hôn vợ và hiện đang trực tiếp nuôi dưỡng 02 con nhỏ. Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà xử phạt các bị cáo hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục đối với các bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và người bào chữa cho các bị cáo tại phiên tòa là có căn cứ, phù hợp quy định tại Điều 65 của Bộ luật hình sự và Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 4 năm 2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 8 năm 2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo thuộc diện hộ nghèo không có tài sản có giá trị và không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Hành vi khai thác gỗ trái phép của các bị cáo Seo Văn L và Seo Văn Nh gây thiệt hại cho Nhà nước 7.953.000 đồng. Tuy nhiên khối lượng gỗ 1,100m³ các bị cáo đang trên đường vận chuyển về nhà thì bị thu giữ hiện đang tạm giữ và khối lượng gỗ 3,165m³ còn tại hiện trường hiện Ban quản lý rừng đặc dụng Cham Chu đang quản lý, các bị cáo chưa tiêu thụ, sử dụng và chưa được hưởng lợi từ việc khai thác gỗ, do vậy không buộc các bị cáo phải bồi thường.

[7] Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) con dao tu kích thước 39cm x 05cm và 01 (một) thước dây có chiều dài 1.5m có đầu sắt, màu xanh (cũ đã qua sử dụng).

- Đối với 01 (một) máy cưa xăng màu đỏ, không rõ nhãn hiệu, chủng loại, cũ đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng máy; 01 (một) xe công nông, không rõ nhãn hiệu, chủng loại, cũ đã qua sử dụng là tài sản riêng của bị cáo Seo Văn L sử dụng vào mục đích phạm tội do vậy cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 53 thanh gỗ có khối lượng 1,100m³ gồm các loại gỗ Vải Guốc, gỗ Kháo (gỗ thuộc loại thông thường).

- Đối với khối lượng gỗ còn lại tại hiện trường 3,165m³, hiện đang do Ban quản lý rừng đặc dụng Cham Chu quản lý cần tiếp tục giao cho Ban quản lý rừng đặc dụng Cham Chu quản lý theo thẩm quyền.

[8] Về án phí: Bị cáo Seo Văn L và Seo Văn Nh thuộc diện hộ nghèo, là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn nộp tiền án phí. Hội đồng xét xử căn cứ các Điều 135, 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, Hội đồng xét xử miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

[9] Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự, các bị cáo, nguyên đơn dân sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

* *Về tội danh:* Tuyên bố các bị cáo Seo Văn L và Seo Văn Nh phạm tội “Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản”.

* *Về hình phạt:* Căn cứ điểm e khoản 1 Điều 232; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 65 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Seo Văn L 10 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm 08 tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Xử phạt bị cáo Seo Văn Nh 07 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm 02 tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Seo Văn L và bị cáo Seo Văn Nh cho Ủy ban nhân dân xã TH, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang giám sát, quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, quản lý, giáo dục người được hưởng án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc thực hiện theo quy định tại các Điều 68, 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố tình vi phạm theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

* *Về vật chứng:* Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) con dao tu kích thước 39cm x 05cm và 01 (một) thước dây có chiều dài 1.5m có đầu sắt, màu xanh (cũ đã qua sử dụng).

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 (một) máy cưa xăng màu đỏ, không rõ nhãn hiệu, chủng loại, cũ đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng máy; 01 (một) xe công nông, không rõ nhãn hiệu, chủng loại, cũ đã qua sử dụng và 53 thanh gỗ khối lượng 1,100m³ gồm các loại gỗ Vải Guốc, gỗ Kháo (gỗ thuộc loại thông thường).

Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Chiêm Hóa và Chi cục thi hành án dân sự huyện Chiêm Hóa lập ngày 23/10/2023.

- Đối với khối lượng gỗ còn lại tại hiện trường 3,165m³, hiện đang do Ban quản lý rừng đặc dụng Cham Chu quản lý cần tiếp tục giao cho Ban quản lý rừng Đặc dụng Cham Chu quản lý theo thẩm quyền.

* *Về án phí:* Căn cứ các Điều 135, 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị

quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Seo Văn L và Seo Văn Nh.

* *Về quyền kháng cáo:* Căn cứ các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự, các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Nguyên đơn dân sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh TQ;
- VKSND huyện CH;
- Sở tư pháp;
- Cơ quanĐT CA huyện CH;
- Cơ quan THAHS CA huyện CH;
- Chi cục THADS huyện CH;
- Bộ phận HSNV CA huyện CH;
- Các bị cáo; người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HS, VP.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Lương Thị Huệ